TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 189/2019/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 286/2019/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Anh Đ – sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Bà Tống Thị Thanh T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 51A, Khóm B, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Anh Đ và bà Tống Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Huỳnh Anh Đ và bà Tống Thị Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Huỳnh Anh Đ và bà Tống Thị Thanh T thống nhất xác định quá trình chung sống, có 02 con chung tên Huỳnh Tiến S, sinh ngày 16/12/1997 và Huỳnh Tống Tiến Đ, sinh ngày 23/5/2006. Tiến S đang nhập ngủ tại thị trấn C, tỉnh An Giang; cháu Tiến Đ đang sống cùng bà T. Ông Đ và bà T thỏa

thuận thống nhất giao cháu Tiến Đ cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Đối với Tiến S đã trưởng thành, không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

Ông Đ cấp dưỡng nuôi cháu Đ mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Đ tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2019.

Ông Đ được quyền thăm nom cháu Tiến Đ, không ai được phép ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Huỳnh Anh Đ và bà Tống Thị Thanh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng: Ông Đ phải chịu 150.000 đồng.

Ông Đủ tự nguyện chịu thay án phí cho bà T. Do đó, ông Đ phải chịu 300.000 đồng. Ông Đ đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000763 ngày 08/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

- Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam